

Bản án số: 45/2019/HS-ST

Ngày: 23-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Diêm Đăng Hoạt

2. Ông Lê Thành Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2019/TLST- HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1951; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Giếng, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 07/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Trọng Giun (đã chết); Con bà: Giáp Thị Bữa (đã chết); Vợ: Tạ Thị Nối, sinh năm 1953; Con: Bị cáo có 04 con; con lớn nhất sinh năm 1974; con nhỏ nhất sinh năm 1986; Gia đình có 4 anh em bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu II, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

*** Người làm chứng:**

- Anh Dương Văn L, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hồng Phúc, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

- Anh Dương Văn T, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Giếng, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/4/2019, Nguyễn Văn T, sinh năm 1951 ở thôn Giếng, xã Song Vân, huyện Tân Yên đang ở nhà thì có Dương Văn L, sinh năm 1975 ở thôn Hồng Phúc, xã Song Vân, huyện Tân Yên, Dương Văn T, sinh năm 1986 ở thôn Giếng, xã Song Vân, huyện Tân Yên đến chơi. T, L và T ngồi chơi uống nước đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì có Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 ở Khu II, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến. Gặp T, H bảo T “Đề cho cháu 01 cái” đồng thời H đưa cho T 100.000 đồng, T hiểu ý H muốn mua ma túy Heroine nên đồng ý, T cầm 100.000 đồng của H đút vào túi quần phía trước bên pH đang mặc, rồi lấy 01 túi nilon trong túi quần bên trái đang mặc ra, T lấy từ trong túi nilon ra 01 gói ma túy được gói bằng giấy vở học sinh ra đưa cho H. H cầm gói ma túy T đưa cho và lấy xi lanh nhựa màu trắng, đen ở trong túi ra khu vực đầu hồi nhà sử dụng hết số ma túy vừa mua được của T và vút xi lanh tại hiên gần đầu hồi nhà T. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày sau khi sử dụng hết gói ma túy vừa mua được của T xong, H rút 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng từ trong túi ra đưa cho T và bảo T “Đề cho cháu gói nữa” T đồng ý và cầm 100.000 đồng của H đút vào túi quần bên pH đang mặc, T định lấy gói ma túy trong túi nilon đang cầm trên tay ra để đưa cho H đúng lúc đó lực lượng Công an tỉnh Bắc Giang và Công an huyện Tân Yên ập vào bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: Thu tại bàn tay trái của Nguyễn Văn T 01 túi nilon màu trắng, bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ, bên trong túi nilon đựng 19 (mười chín) gói giấy, loại giấy có dòng kẻ ô ly, kiểu giấy viết học sinh, bên trong các gói giấy đều chứa các chất cục bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”; Thu tại túi quần phía trước bên pH quần của T đang mặc số tiền 300.000 đồng, gồm 03 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng.

Cùng ngày 27/4/2019, cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên tiến hành ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật tài liệu của T. Kết quả khám xét thu giữ: Thu giữ tại ngăn tủ nhà T 01 lọ nhựa màu trắng bên ngoài dán chữ “Dưỡng tâm an thần” bên trong lọ nhựa đựng 02 (hai) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa có viền màu đỏ, trong đó 01 (một) túi nilon, bên trong đựng 06 (sáu) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có in chữ “WY” nghi là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến; 01 (một) túi nilon bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX”; Thu giữ của T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên

Nguyễn Văn T; Thu tại hiện sát đầu hồi nhà T 01 xi lanh nhựa màu trắng, đen đã qua sử dụng.

Ngày 28/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên tiến hành trung cầu giám định 19 gói giấy, loại giấy có dòng kẻ ô ly, kiểu giấy viết học sinh, bên trong các gói giấy đều chứa chất cục bột màu trắng; 06 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có in chữ “WY”; 01 túi nilon bên trong đựng chất tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt quả tang và thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà T có pH là chất ma túy không? Là loại chất ma túy gì? Có khối lượng bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 559/KL-KTHS ngày 30/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “5.1. Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 19 (mười chín) gói giấy đều có hai mặt màu trắng và dòng kẻ ô ly, được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ. Tất cả được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,738 gam.

5.2. Trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng bên ngoài có chữ “Dưỡng tâm an thần”:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01(một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,587gam.

- 06 (sáu) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ “WY” đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,556 gam.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai nhận về nguồn gốc số ma túy cụ thể như sau:

Khoảng 09 giờ sáng một ngày trong tháng 4/2019, cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần, T đi bộ ra đường và đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực thôn Dương L, xã An Dương, huyện Tân Yên mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời. Khi đến khu vực thôn Dương L, xã An Dương, huyện Tân Yên thì T xuống xe đi bộ. Trên đường đi T gặp một người đàn ông đang bán ma túy cho một người thanh niên, T bảo người đàn ông đó bán cho T 01 phân ma túy Heroine và 6 viên ma túy tổng hợp. Người đàn ông đó đồng ý và đưa cho T 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa ma túy Heroine và 01 gói nilon chứa ma túy tổng hợp và bảo T hết 1.000.000 đồng. T cầm hai gói ma túy đút vào túi quần và trả cho người đàn ông đó số tiền 1.000.000 đồng, sau đó T đi bộ ra đường nhựa đi nhờ xe mô tô của một người đi đường không quen biết về nhà. Khi về đến nhà, T bỏ số ma túy mua được ra kiểm

tra thấy ngoài ma túy Heroine và 06 viên ma túy tổng hợp ra thì còn có 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá. T chia nhỏ số ma túy Heroine ra thành nhiều phần bằng nhau và gói lại bằng giấy kẻ ô ly, loại giấy học sinh, rồi đút vào túi nilon cất giấu trong túi quần. Số ma túy tổng hợp dạng hồng phiến và ma túy tổng hợp dạng đá T cho vào chiếc lọ nhựa màu trắng có ghi chữ “Dưỡng tâm an thần” rồi xoáy nắp vào cất ở ngăn tủ. Đến ngày 27/4/2019, T bán ma túy Heroine cho H thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/4/2019.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T không thừa nhận bán ma túy cho H lần 2, chỉ thừa nhận có cầm tiền 100.000 đồng lần 2 của H chứ chưa đưa ma túy cho H nhưng Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo T tại cơ quan điều tra, truy tố phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 00 phút ngày 27/4/2019 đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/4/2019, ở tại nhà bị cáo T, bị cáo đã hai lần bán trái phép 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 ở Khu II, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cụ thể như sau: Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ 00 ngày 27/4/2019, bị cáo T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng cho Nguyễn Văn H, sau đó H đã sử dụng hết số ma túy mua được ngay tại nhà T; Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 27/4/2019, bị cáo T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng cho Nguyễn Văn H thì bị lực lượng Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Tân Yên bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo T còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,738 gam ma túy Heroine và 1,143 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Với hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bị cáo là người nghiện mua bán ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần pH được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Tại cơ quan điều tra, truy tố bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T có thái độ khai báo không thành khẩn, quanh co chối tội nhưng bị cáo nhận thức việc làm của mình là sai. Do vậy, bị cáo T không được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian dài để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt tiền bổ sung đối với bị cáo T để sung ngân sách Nhà nước. Xong xét thấy bị cáo là người cao tuổi, nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập thấp, là người nghiện ma túy, không có tài sản nên cần miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành người lương thiện.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Hai phong bì được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định và đại diện cơ quan trung cầu giám định.

- + Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT”: Mẫu chất cục bột màu trắng 0,662 gam và vỏ bao gói sau giám định.

- + Trong 01 phong bì có ký hiệu “KX”: Bên trong có mẫu tinh thể màu trắng 0,548gam, mẫu viên nén hồng đỏ 0,536gam và vỏ bao gói sau giám định.

- + 01 chiếc xi lanh nhựa màu trắng, đen đã qua sử dụng.

Đây là các vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, khám xét thu giữ của bị cáo T và kết luận giám định là các chất ma túy, vật cấm lưu hành và chiếc xi lanh là công cụ H dùng để sử dụng ma túy nên Hội đồng xét xử thấy cần pH tịch thu tiêu hủy các vật chứng trên.

- Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền T bán ma túy cho H nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 100.000 đồng là tiền của T không liên quan đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần trả lại cho bị cáo T.

- Đối với chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn T là giấy tờ tùy thân của T, Hội đồng xét xử thấy cần trả lại cho bị cáo T.

- * Đối với Nguyễn Văn H đã có hành vi mua ma túy của T 02 lần mục đích để sử dụng, tuy nhiên sau khi mua xong lần thứ nhất H đã sử dụng hết, lần thứ hai T mới nhận tiền của H nhưng chưa giao ma túy nên Cơ quan điều tra không thu giữ được số ma túy mà H đã mua của T. Ngày 25/7/2019, Trưởng Công an huyện Tân Yên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- * Đối với người đàn ông bán ma túy cho T khoảng 40 tuổi, cao 1,65m ở khu vực thôn Dương L, xã An Dương, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an xã An Dương, huyện Tân Yên nhưng do T không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Công an xã An Dương, huyện Tân Yên không xác định được người đàn ông bán ma túy cho T là ai, ở đâu nên ngày 25/7/2019, Cơ quan cảnh sát

điều tra Công an huyện Tân Yên đã tách phần tài liệu liên quan đến người đàn ông này ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục điều tra khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với Dương Văn T và Dương Văn L có mặt tại nhà T khi T bán ma túy cho H, tuy nhiên T và L không tham gia trao đổi vào việc mua bán trái phép chất ma túy giữa T và H nên T và L không vi phạm pháp luật. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Đối với 02 người đàn ông cho T đi nhờ xe mô tô, T không nói cho biết T đi nhờ xe để đi mua ma túy. Mặt khác, T không biết tên, tuổi, địa chỉ của 02 người đàn ông này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên không có căn cứ để xác minh, làm việc đối với hai người đàn ông này. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293; Điều 305; Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Xử:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 27/4/2019.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

Hai phong bì được niêm phong bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định và đại diện cơ quan trưng cầu giám định.

+ Trong 01 phong bì có ký hiệu “QT”: Mẫu chất cục bột màu trắng 0,662 gam và vỏ bao gói sau giám định.

+ Trong 01 phong bì có ký hiệu “KX”: Bên trong có mẫu tinh thể màu trắng 0,548gam, mẫu viên nén hồng đỏ 0,536gam và vỏ bao gói sau giám định.

- + 01 chiếc xi lanh nhựa màu trắng, đen đã qua sử dụng.
- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam, loại tiền polyme tại tài khoản số 394909048607 của Công an huyện Tân Yên tại Kho bạc Nhà nước huyện Tân Yên đến tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Yên tại Kho bạc Nhà nước huyện Tân Yên.
- Trả lại số tiền 100.000 đồng tại tài khoản số 394909048607 của Công an huyện Tân Yên tại Kho bạc Nhà nước huyện Tân Yên đến tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Yên tại Kho bạc Nhà nước huyện Tân Yên cho bị cáo Nguyễn Văn T.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn T.

[4] Về án phí: Bị cáo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân

